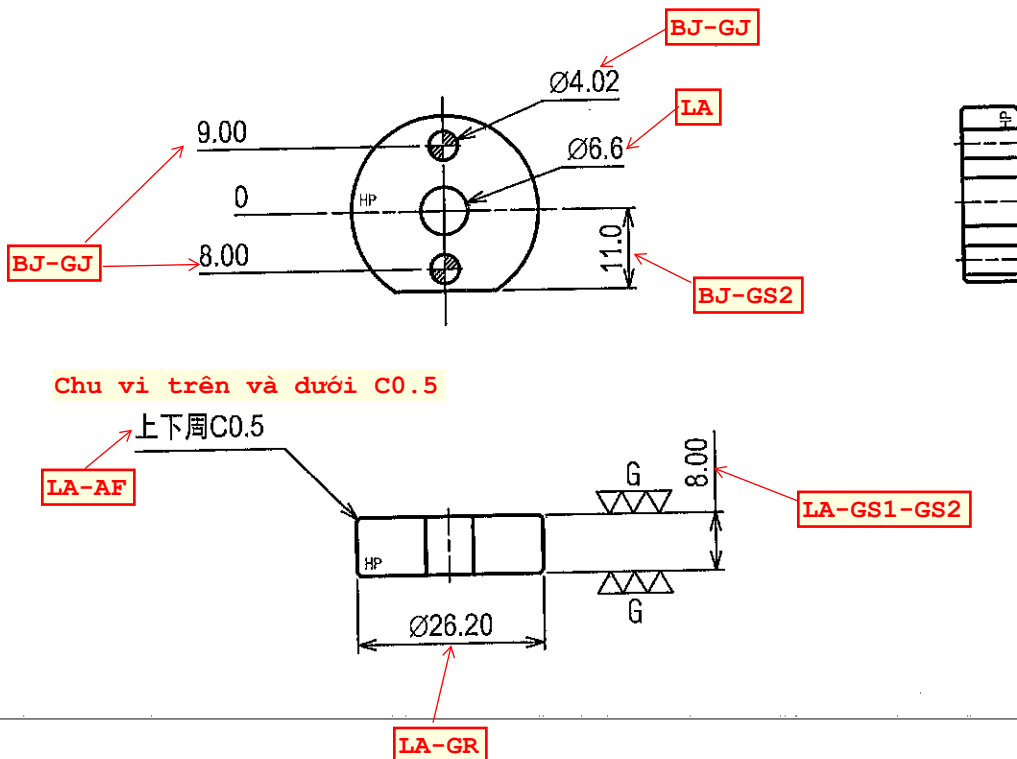


414.1030344

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2017/07/26	新規設計		K.Kamakura	K.Indei	0.0000	± 0.002	0.000 +0	+0
△						0.000	± 0.005	0.000 -0	+0.005
△						0.00	± 0.01	0.00 +0	-0
△						0.0	± 0.1	0.00 -0	+0.01
△						0.	± 0.2	0.0 +0	-0
								0.0 -0	+0.1
									-0
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED									
FINISH MARKS									
G ▽ (▽▽▽)									



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K.Kamakura	K.Indei	部品図	ダイスペーサー
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	DIE SPACER
HRC 58° ~ 60°		部品図	下模垫片
MATERIAL	DATE	SCALE	下模垫片
G04	2017/07/26	1:1	DWG.No.
			R104983

φ28 × 18

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

SNO: **R104983**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>Ø28*18</b>	LA:30 BJ:30 HT:40 GS1:15 GR:30 GS2:30 GJ:60 AF:10 KT